

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 92/2020/HS-ST
Ngày: 19-11-2020

1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ
Bà Võ Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Chu Văn P; Sinh ngày: 06/6/1983 tại xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn H, xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn A và bà Chu Thị H; Có vợ Đậu Thị M và 02 con; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 30/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 35/2010/HSST (chấp hành xong bản án vào ngày 21/01/2012); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2020 đến nay - *Có mặt.*

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn T; Sinh năm 1952; Trú tại: đường H, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh - *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 23/7/2020 tại đường H thuộc tổ dân phố 4 phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Công an phường Đ đã phối hợp với Công an phường N kiểm tra phát hiện Chu Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ

trên tay phải Chu Văn P 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói ni lông trong suốt kích thước 01cm x 01 cm đựng chất tinh thể màu trắng. Thu giữ dưới lót giày bên phải mà P đang đi có 02 gói ni lông trong suốt kích thước 01cm x 03 cm, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. P khai các gói ni lông này đựng ma túy đá để sử dụng. Ngoài ra thu giữ trong túi quần bên trái P đang mặc 01 ống hút, 01 công thủy tinh và 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh. Lực lượng chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm P vật chứng và bắt giữ Chu Văn P.

Tại Bản kết luận giám định số 154/GĐMT-PC09 ngày 24/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi ni lông kích thước 01cm x 01cm (ký hiệu M1) là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,1636 gam; Chất tinh thể màu trắng trong túi ni lông kích thước 01cm x 03cm (ký hiệu M2) là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,2767 gam; Chất tinh thể màu trắng trong túi ni lông kích thước 01cm x 03cm (ký hiệu M3) là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,1889 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Chu Văn P khai nhận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22/7/2020, P đi xe buýt từ nhà ở xã K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh đến thành phố H để uống thuốc cai nghiện Methadone. Khi ra thành phố H, P gặp một người bạn nghiện tên T và được người này cho 02 gói ma túy dạng đá kích thước 01cm x 03cm để sử dụng. P cầm lấy 02 gói ma túy trên và cất giấu bên dưới lớp lót giày bên chân phải đang đi rồi về nhà. Khoảng 07 giờ ngày 23/7/2020, Chu Văn P mang theo 02 gói ma túy trên đi xe buýt đến Công ty Taxi M ở thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh để nộp hồ sơ lái xe. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, P sử dụng điện thoại di động Nokia 105 màu xanh của mình gọi đến số thuê bao 0819659159 của một người bạn nghiện tên B hỏi xin công thủy tinh để sử dụng ma túy. Một lúc sau người tên B đến Cầu V đưa cho P 01 chiếc công thủy tinh và 01 ống hút bằng nhựa màu trắng và hỏi P mua bao nhiêu tiền ma túy. P nói không có tiền, B nói P đến đường H cho P một ít ma túy để sử dụng. Khi P đi đến đường H thuộc tổ dân phố 4, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì B chỉ vào vỏ bao thuốc lá có vị trí cách chỗ hai người đứng tầm 5-7 mét rồi B phóng xe máy bỏ đi. P đi lại nhặt vỏ bao thuốc lá lên, biết bên trong có ma túy nên P cầm trên tay phải rồi đi bộ về nhà. Đến hồi 12 giờ 10 phút cùng ngày, khi Chu Văn P đang đi bộ trên đường H thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện thu giữ cùng tang vật. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh.

Bản cáo trạng số 92/CT-VKS-TPHT ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố bị cáo Chu Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Chu Văn P từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam 23/7/2020; Hình phạt bổ sung: Không; Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1

Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói ni lông kích thước 01cm x 01cm đựng 0,1257 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 gói ni lông kích thước 01cm x 03cm đựng 0,2250 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 gói ni lông kích thước 01cm x 03cm đựng 0,1436 gam ma túy Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định), 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 chiếc cồng thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã biết sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 10 phút ngày 23/7/2020, tại đường H thuộc phường tổ dân phố 4 phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Chu Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,6292 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đ phối hợp với Công an phường N phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] **Về xử lý vật chứng:** 0,4943 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng toàn bộ bao gói, 01 chiếc công thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh của bị cáo là công cụ phương tiện phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[7] Theo lời khai của bị cáo nguồn gốc 01 gói ma ma túy túy kích thước 01cm x 01cm của một người đàn ông tên B (không rõ rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) sử dụng số thuê bao điện thoại 0819659159. Theo cung cấp của Trung tâm Viễn Thông VNPT Hà Tĩnh chủ đăng ký số thuê bao trên là anh Nguyễn Hải T (sinh năm 1976, trú tại phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh). Kết quả xác minh anh Nguyễn Hải T có hộ khẩu nhưng không sinh sống tại địa phương 02 năm nay nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp. Đối với người tên T ở thành phố H cho bị cáo 02 gói ma túy kích thước 01cm x 03cm nhưng không có đầy đủ thông tin nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố **Chu Văn P** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt **Chu Văn P 18 (mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 23/7/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 P bì niêm P có 0,4943 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu giám định) đựng trong các túi ni lông trong suốt, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng toàn bộ bao gói, 01 chiếc công thủy tinh, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng;

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh của bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Chu Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT; Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Thanh Huyền

